

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **279/2020/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 24/5/2018 tại UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 275/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994;

Nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 261, ngõ 259 đường N, phố N, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Vũ Phương Q, sinh năm 1994;

Nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 221 đường H, Tập thể công ty xây lắp điện 1, tổ dân phố số 1, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Phương Q xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung*: Hai anh chị có một con chung là cháu Vũ Xuân B, sinh ngày 13/3/2019. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

3. *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Chị H, anh Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Phương Q xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai anh chị có một con chung là cháu Vũ Xuân B, sinh ngày 13/3/2019. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh Q có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không bị cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị H, anh Q tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003711 ngày 20/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị H, anh Q đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ, quận B, TP. Hà Nội.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

